

Thuế là gì? Câu trả lời sẽ không mang tính chất ngôn ngữ học, mà phải có nội dung mang tính lịch sử về tài chính công, pháp lý và xã hội được tích lũy hơn 100 năm đã qua, bằng trí tuệ và lao động của các nhà nghiên cứu trên thế giới.

- Định nghĩa của Gaston Jèze, giáo sư Luật khoa Đại học Paris, Pháp "Thuế là một khoản đóng góp bằng tiền, mà chính quyền đòi hỏi ở các tư nhân; đóng góp vĩnh viễn, không có đối phần (sans contrepartie), để tài trợ các gánh nặng công cộng (des charges publique)".

- Seligman, Hoa Kỳ, định nghĩa "Thuế là sự đóng góp cưỡng bách của mỗi người cho chính phủ để trang trải các chi phí vì quyền lợi chung, không căn cứ vào các lợi riêng được hưởng".

- Gần đây, Ngân hàng Thế giới (WB) đã đưa ra quan điểm về thuế là: "Thuế có hai đặc trưng nổi bật, một là, thuế mang tính cưỡng chế chứ không phải tự nguyện; hai là, người chịu thuế chỉ trả tiền không phải để nhận lại của nhà nước một tài vật hay một lợi ích đặc thù nào. Nhưng không có nghĩa là người đóng thuế không được hưởng các lợi ích từ các hoạt động của nhà nước, chỉ nói lên rằng khối lượng lợi ích mà người nộp thuế nhận được không có liên quan trực tiếp đến số tiền thuế đã chi trả".

Trước kia, đã có những quan điểm khác nhau về thuế, như lý thuyết về kẻ ước, coi thuế là *kết quả của một hợp đồng mặc thị giữa quốc gia với người dân*, phản ánh thuyết dân ước của Rousseau; hoặc theo quan niệm của Hobbes coi thuế là *một bảo hiểm để người dân được hưởng những an ninh xã hội*; hay theo quan niệm của Montesquieu "thuế là *một phần tất sản của người dân đóng góp để yên hưởng phần còn lại của mình*". Những quan niệm về thuế của các nhà nghiên cứu trên đây tuy có khác nhau, nhưng đó là những bước đi của tri thức, đặt cơ sở ban đầu cho tư duy về thuế và tài chính công qua các giai đoạn lịch sử và trí tuệ của nhân loại về khoa học này, để có thể đặt

nền tảng pháp lý cho ngày nay là "luật thuế được xây dựng trên nguyên tắc thượng tôn Hiến pháp" (principe supra constitutionnel) và không một sắc thuế nào không do Quốc hội quyết định (no tax without representation); nói lên rằng chỉ có cơ quan lập pháp do những người đại diện cho nhân dân, mới có quyền làm ra các đạo luật thuế, để điều chỉnh mối quan hệ tài chính - thuế giữa nhà nước với chủ thể sản xuất kinh doanh. Còn cơ quan hành chính, cơ quan thuế vụ chỉ có nhiệm vụ thi hành những nguyên tắc pháp định về thuế do quyền lực nhà nước lập ra và có tính cưỡng chế đối với các chủ thể phải nộp thuế.

Quá trình tư duy về thuế, nhận thức để định nghĩa thuế để có thể xác định tính quyền lực của luật thuế và tính chuyên chính cưỡng chế trong việc hành thu thuế, là những nền tảng ban đầu để đưa đến những mục tiêu của thuế và định hướng xã hội - kinh tế của động lực thuế vụ trong một xã hội văn minh, dân chủ về quyền con người qua sự chuyển động của nền kinh tế thị trường và những hình thức can thiệp của chính quyền bằng công cụ thuế.

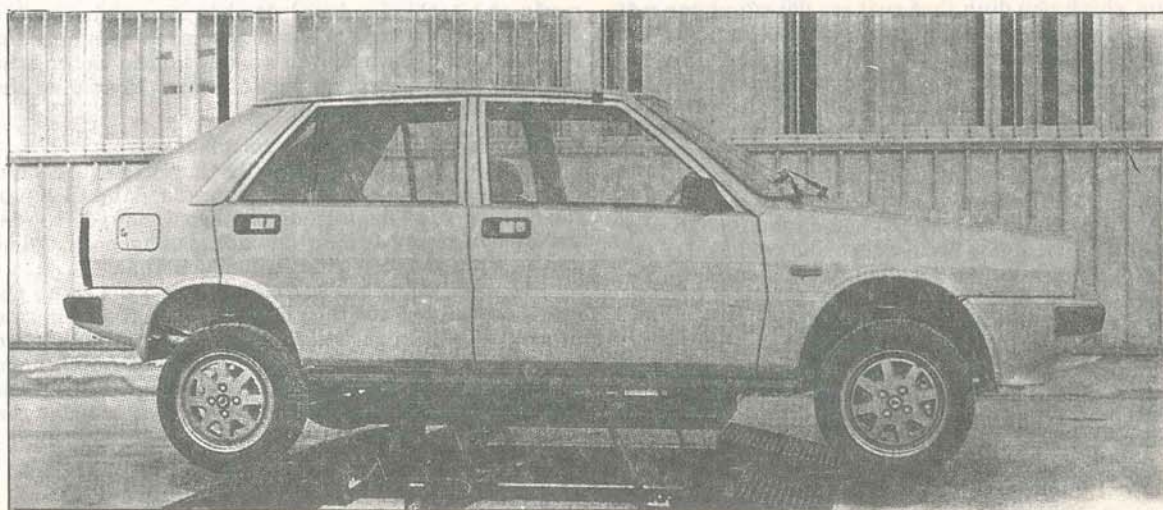
I. NHỮNG MỤC TIÊU CỦA THUẾ

Thuế có 3 mục tiêu chính yếu, một là tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước, hai là, đòn bẩy để điều chỉnh mức sản xuất hàng hóa, ba là, phân phối lại lợi tức giữa các thành phần dân chúng.

1. Mục tiêu tạo ra nguồn thu cho ngân sách nhà nước: chính phủ luôn luôn đòi hỏi phải có tiền để thực hiện những chi tiêu phục vụ công cộng, mà những nhu cầu công chi này ngày một gia tăng. Chính phủ có thể có tiền được bằng cách in thêm tiền, ngân hàng trung ương tăng thêm tín dụng cho mình, nhưng cách chi tiêu này sẽ dẫn đến nguy cơ lạm phát, vì chi tiêu của chính phủ cộng với chi tiêu của mỗi gia đình, xí nghiệp và tổng số chi tiêu sẽ vượt quá giá trị của sản lượng tính theo giá cả cố định. Mọi chính phủ đều mong muốn có sự cân đối giữa nguồn thu thuế với những khoản chi, và một ngân sách tốt nhất là

MỤC TIÊU CỦA THUẾ VÀ NHỮNG HÌNH THỨC CAN THIỆP CỦA CHÍNH QUYỀN BẰNG CÔNG CỤ THUẾ

Luật gia NGÔ NGỌC BỬU



một ngân sách cân đối giữa thu và chi (Adam Smith). Người ta thường nói rằng, một ngân sách có thặng dư khi mọi khoản thuế và các khoản thu khác, vượt hơn các khoản chi của chính phủ; một ngân sách có thâm hụt khi các khoản chi vượt hơn các khoản thu thuế và khi chi và thuế bằng nhau, thì chính phủ có ngân sách cân đối (Samuelson).

Bảng cân đối thu và chi của chính quyền trung ương và địa phương nước Anh năm 1987, cho thấy tỷ lệ thu thuế rất cao trong tổng thu để chính quyền phân bổ các chi tiêu công cộng như y tế, giáo dục, quốc phòng và những chi tiêu khác trong tổng chi ngân sách:

Chi	Bảng Thu (tỷ)	Bảng (tỷ)
Y tế	21,3	Thuế thu nhập 39,8
Giáo dục	21,2	Thuế lợi tức 14,0
Quốc phòng	18,9	Thuế tiêu dùng 68,0
Các chi tiêu thường kỳ khác	24,4	Đóng góp bảo hiểm xã hội 28,5
<u>Đầu tư vốn</u>	<u>6,3</u>	<u>Thuế vốn 3,4</u>
<u>Tổng hàng hóa và dịch vụ</u>	<u>92,1</u>	<u>Thuế doanh thu đầu 1,8</u>
Bảo hiểm xã hội	51,9	<u>Thu nhập về thuế 155,5</u>
Lãi nợ	17,7	Tiền cho thuê, tiền lãi và các khoản thu khác 13,1
Thanh toán chuyển nhượng khác	12,8	Tiền vay 5,9
Tổng thanh toán chuyển nhượng	82,4	TỔNG THU 174,5
TỔNG CHI	174,5	

Nguồn: CSO UN, National Accounts (DAVID. BEGG, *Kinh tế học*, tập 1 trang 400)

Biểu thuế chi của nước Anh năm 1987 cho thấy rằng, hầu hết chi tiêu của chính phủ được tài trợ thông qua thuế. Những loại thuế có số thu cao nhất là thuế gián thu (TVA) chiếm tỷ trọng gần 40% trên tổng thu, còn thuế trực thu bao gồm thuế thu nhập và lợi tức chiếm 30% trên tổng thu. Nguồn thu từ thuế thường chiếm từ 60% đến 90% trên tổng thu ngân sách quốc gia, tùy theo chính sách tài chính kinh tế của mỗi nước và cơ cấu nguồn thu cũng có những khác biệt. Năm 1994, tỷ trọng thuế trong tổng thu ngân sách một số nước Đông Nam Á đã thực hiện như sau: VN 82,6%, Indonesia 90,2%, Thái Lan 90,1%, Malaysia 75,8%, Philippines 81% và Singapore 61,3%.

2. *Mục tiêu đòn bẩy để điều chỉnh sản xuất*: trong các ngành nghề sản xuất hàng hóa, ngành nào bị đánh thuế cao thì có hậu quả làm nản chí nhà sản xuất, còn ngành nghề nào có mức thuế thấp sẽ tạo động lực phát triển gia tăng sản lượng. Do đó, vấn đề kết cấu của một hệ thống thuế, phân định tỷ suất thuế, sẽ có một tác động quan trọng lên sự định hình cho hoạt động kinh tế. Thường, chính phủ định thuế suất cao đối với những mặt hàng xa xỉ phẩm, không thiết yếu cho đời sống, và đánh thuế nhẹ hoặc cho miễn thuế đối với mặt hàng nhu yếu phẩm cần thiết cho đời sống đại đa số nhân dân. Cụ thể như đánh thuế cao vào thuốc lá, rượu, dầu thơm cao cấp, xe hơi hiện đại, còn đối với lương thực thực phẩm thì miễn thuế hay có tỷ suất thuế rất thấp.

3. *Mục tiêu phân phối lại lợi tức giữa các thành phần dân chúng*: thuế các tác động cực kỳ quan trọng, trong bất kỳ chế độ chính trị - xã hội nào đó là sự phân phối lại thu nhập giữa những người nghèo khó với người có thu nhập cao, thông qua bàn tay điều tiết của chính quyền. Thuế lũy tiến ra đời nhằm mục đích đánh thuế suất cao đối với người có thu nhập cao, theo từng thang bậc lợi nhuận; hoặc thu ít hay không thu thuế trực thu đối với những hộ gia đình có thu nhập thấp, trùng với suất được miễn thuế. Mục tiêu phân phối lại lợi tức xuất phát từ trong phạm trù công bằng xã hội trong việc định thuế của

thuế trực thu.

Tại các nước công nghiệp phát triển như Hoa Kỳ, ước tính khoảng 10% thu nhập cá nhân được chính phủ thu lại qua thuế thu nhập cá nhân; biểu thuế thu nhập cá nhân do Chính phủ Liên bang quy định vào năm 1985, bắt đầu từ mức 11% thu nhập, và gia tăng đến mức tối đa là 50% cho mức thu nhập chịu thuế cao nhất. Tỷ lệ thuế thu nhập tại Đan Mạch, Thụy Điển còn cao hơn cả Hoa Kỳ, Anh, Pháp và Đức. Còn tại các nước đang phát triển Á Phi, tỷ suất thuế thu nhập thường định khá cao, song tỷ lệ toàn bộ thu được từ thuế thu nhập cá nhân thì rất thấp hơn so với các nước công nghiệp phát triển.

Tất cả các mục tiêu của thuế nêu trên đều được thực hiện thông qua bàn tay của chính quyền, khi thì phối hợp giữa cơ quan lập pháp với hành pháp, khi thì cơ quan hành pháp được ủy nhiệm và thông qua quyền lập quy, quyền được can thiệp vào đời sống kinh tế xã hội, để có thể đạt được những mục tiêu đã định. Vậy những hoạt động can thiệp bằng công cụ thuế có hình thức ra sao?

II. NHỮNG HÌNH THỨC CAN THIỆP CỦA CHÍNH QUYỀN BẰNG CÔNG CỤ THUẾ:

Các tác chính gia đã phân loại nhiều hình thức can thiệp như:

1. Can thiệp bằng áp lực hay giải lực (par pression ou dépression):

Hình thức can thiệp này có nghĩa là tăng hay giảm toàn thể gánh nặng về thuế. Ảnh hưởng của sự can thiệp này là hạ giá thành sản phẩm để có thể gia tăng cạnh tranh về giá trên thị trường, bằng cách giảm thuế gián thu, sáp nhập vào giá thành sản phẩm, hoặc khi muốn gia tăng lợi tức khả dụng để gia tăng sức mua, tăng đầu tư, thì giảm thuế lợi tức. Khi chính quyền tăng hầu hết các sắc thuế, thì công dân sẽ giảm tiêu thụ, lợi tức khả dụng cũng bị sút giảm, thì sẽ tạo ra nhiều tác động đối với nền kinh tế, nhưng không làm gia tăng vật giá.

2. Can thiệp bằng sự biệt biệt (discrimination):

Chính quyền phân tích để lựa chọn loại thuế nào phải tăng, loại thuế nào cần giảm để tạo ra động lực thu hút người dân tham gia hoạt động vào lãnh vực miễn, giảm thuế; và làm giảm bớt những người hoạt động trong ngành nghề bị đánh thuế nặng. Ví dụ, đánh thuế cao vào cửa hàng ăn uống, quán rượu, cho tăng thêm phụ thu "cao lầu tửu quán" để giảm bớt sự bành trướng ngành này; hoặc giảm thuế cho tiểu thủ công nghiệp để khuyến khích sản xuất.

3. Can thiệp bằng cách cắt xén (Amputation):

Theo phương pháp này, chính quyền nghiên cứu những hoạt động dịch vụ đang có khuynh hướng nở rộ trong từng thời kỳ để tăng thuế trên các dịch vụ này nhằm tăng thu ngân sách. Ví dụ, khi các quan hệ dân sự về quyền sở hữu tài sản, được luật pháp công nhận, người có tiền mới dám bỏ ra mua bất động sản, thì nên tăng thuế trước bạ trên dịch vụ chuyển nhượng tài sản và tăng thuế thu nhập trên hoạt động mua bán nhà. Hoặc tăng thuế đối với việc thừa kế tài sản lớn.

4. Can thiệp bằng sự tái phân (redistribution):

Đây là hình thức áp dụng lý thuyết bình lộc, chính phủ cắt xén những chủ thể có lợi tức cao, đánh thuế nặng các dịch vụ xa xỉ dành riêng cho người giàu, để rồi đem trợ cấp bằng tiền hay hiện vật cho người nghèo, người neo đơn và dùng vào việc phục vụ công ích khác.

Tóm lại, thông qua sự điều tiết vĩ mô của chính phủ, mục đích sau cùng của thuế là phục vụ cho công ích, trong phương tiện ngân sách cân đối và thực hiện bình đẳng trong xã hội bằng thuế khóa. Đây là những định hướng và nhiệm vụ mà quốc gia luôn luôn muốn tiến tới để đạt được mục đích cao cả của chính quyền trong lý tưởng công bằng và liêm chính.